TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-DS	*Quận Lê Chân, ngày 05 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H – Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN – Khối KHCN (theo văn bản ủy quyền số 26B/2022/UQ-CTHĐQT ngày 01/4/2022) và ông Phạm Tuấn A – Phó Giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý (theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020). Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Văn Đ – Chuyên viên Xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 437/2023/UQ-LCC-KHCNMB02 ngày 01/2/2023);

- Bị đơn: Ông Vũ Nguyên K; nơi cư trú: Số 4/363 T, phường V, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Tính đến ngày 26/5/2023, ông Vũ Nguyên K còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là: 3.418.088.133 (ba tỷ, bốn trăm mười tám triệu, không trăm tám mươi tám nghìn, một trăm ba mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là:

2.810.237.610 đồng (hai tỷ, tám trăm mười triệu, hai trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm mười đồng); nợ lãi là: 566.173.196 đồng (năm trăm sáu mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn, một trăm chín mươi sáu đồng); phạt chậm trả lãi là: 41.677.327 đồng (bốn mươi mốt triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm hai mươi bảy đồng).

Cụ thể các hợp đồng như sau:

- Hợp đồng cho vay số LN1908161608734 ngày 29/8/2019 là: 3.230.852.214 (ba tỷ, hai trăm ba mươi triệu, tám trăm năm mươi hai nghìn, hai trăm mười bốn đồng), trong đó nợ gốc là: 2.673.857.062 đồng (hai tỷ, sáu trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm năm mươi bảy nghìn, không trăm sáu mươi hai đồng); nợ lãi là: 518.463.388 đồng (năm trăm mười tám triệu, bốn trăm sáu mươi ba nghìn, ba trăm tám mươi tám đồng); phạt chậm trả lãi là: 38.531.764 đồng (ba mươi tám triệu, năm trăm ba mươi mốt nghìn, bảy trăm sáu mươi tư đồng);

- Hợp đồng cho vay số LN2005262433823 ngày 28/5/2020 là: 78.841.488 đồng (bảy mươi tám triệu, tám trăm bốn mươi mốt nghìn, bốn trăm tám mươi tám đồng), trong đó nợ gốc là: 64.350.000 đồng (sáu mươi tư triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng); nợ lãi: 13.533.011 đồng (mười ba triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn, không trăm mười một đồng); phạt chậm trả lãi là: 958.477 đồng (chín trăm năm mươi tám nghìn, bốn trăm bảy mươi bảy đồng);

- Hợp đồng cho vay số LD2029700204 ngày 23/10/2020 là: 96.587.446 đồng (chín mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó nợ gốc là: 65.780.548 đồng (sáu mươi lăm triệu, bảy trăm tám mươi nghìn, năm trăm bốn mươi tám đồng); nợ lãi là: 28.619.812 đồng (hai mươi tám triệu, sáu trăm mười chín nghìn, tám trăm mười hai đồng); phạt chậm trả lãi là: 2.187.086 đồng (hai triệu, một trăm tám mươi bảy nghìn, không trăm tám mươi sáu đồng);

- Hợp đồng thẻ tín dụng số 130-P-8786512 ngày 09/9/2019 là: 11.806.985 đồng (mười một triệu, tám trăm linh sáu nghìn, chín trăm tám mươi lăm đồng), trong đó nợ gốc là: 6.250.000 đồng (sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng); nợ lãi là: 5.556.985 đồng (năm triệu, năm trăm năm mươi sáu nghìn, chín trăm tám mươi lăm đồng).

2.2. Về phương thức thanh toán:

Ông Vũ Nguyên K có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tạm tính đến ngày 26/5/2023 là 3.418.088.133 (ba tỷ, bốn trăm mười tám triệu, không trăm tám mươi tám nghìn, một trăm ba mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là: 2.810.237.610 đồng (hai tỷ, tám trăm mười triệu, hai trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm mười đồng); nợ lãi là: 566.173.196 đồng (năm trăm sáu mươi sáu triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn, một trăm chín mươi sáu đồng); phạt chậm trả lãi là: 41.677.327 đồng (bốn mươi mốt triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, ba trăm hai mươi bảy đồng).

Kể từ ngày 27/5/2023, ông Vũ Nguyên K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh tính trên nợ gốc tương ứng với thời gian chậm thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ gốc theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Vũ Nguyên K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán khoản vay theo thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền đề nghị Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng, bao gồm:

- Tài sản 01: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 53, tờ bản đồ số 17, diện tích 36,6m^2 , địa chỉ: Tổ 18 phường V (nay là số 2/363 T, phường V), quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 101690, số vào sổ cấp GCN: CH00433/VN do UBND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 05/05/2011 cho chủ sở hữu là ông Vũ Thừa V. Ngày 27/08/2019 đăng ký chuyển nhượng cho ông Vũ Nguyên K.

- Tài sản 02: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 22, tờ bản đồ số 17, diện tích 114m^2, địa chỉ: Tổ 18 phường V (nay là số 6/363 T, phường V), quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ 596059, số vào sổ cấp GCN: CH000279 do UBND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cấp ngày 22/03/2019 cho chủ sở hữu là ông Vũ Thừa V. Ngày 27/08/2019 đăng ký chuyển nhượng cho ông Vũ Nguyên K.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ, ông Vũ Nguyên K phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

2.3. Về án phí: Các bên thỏa thuận ông Vũ Nguyên K chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 50.180.881 đồng (năm mươi triệu, một trăm tám mươi nghìn, một trăm tám mươi tám đồng) để sung quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 47.220.000 đồng (bốn mươi bảy triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0005481 ngày 21 tháng 3 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng